TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **150**/2025/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 174/2025/TLST-HNGĐ ngày 04/8/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Phương A**, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Thanh, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn B**, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Thanh, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Phương A và anh Hoàng Văn B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2020, đăng ký ngày 05/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là xã Vĩnh Thanh, TP. Hà Nội) cấp cho chị Hoàng Phương A và anh Hoàng Văn B không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Hoàng Phương A và anh Hoàng Văn B có 01 con chung là cháu Hoàng Phương An, sinh ngày 08/3/2022.

Sau ly hôn, anh B trực tiếp nuôi dưỡng cháu An và hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu An thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Phương A và anh Hoàng Văn B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Hoàng Phương A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **2970** ngày 04/8/2025 của Thi hành án dân sự TP. Hà Nội. Chị A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Thanh;
- Lưu hồ sơ./.

Nguyễn Lâm Bình